

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án Tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình
tăng trưởng của tỉnh giai đoạn 2013-2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 19/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2013-2020;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1004/TTr-SKHĐT ngày 22/8/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng của tỉnh giai đoạn 2013-2020 (sau đây gọi tắt là Đề án) với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG TÁI CƠ CẤU KINH TẾ

1. Mục tiêu tổng quát:

Thực hiện tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo lộ trình và bước đi phù hợp nhằm khắc phục, hạn chế các nhược điểm về cấu trúc kinh tế hiện có, phát huy các thế mạnh phát triển kinh tế: Đến năm 2020 cơ bản hình thành mô hình tăng trưởng kinh tế theo chiều sâu, bảo đảm chất lượng tăng trưởng, nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, góp phần thực hiện Quyết định số 339/QĐ-TTg.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Phát huy thế mạnh nông nghiệp của tỉnh nhằm phát triển khu vực nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và bền vững; phù hợp với cơ chế thị trường, thúc đẩy công nghiệp hóa - hiện đại hóa, chuyển dịch cơ cấu ngành, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật; nâng cao chất lượng phát triển khu vực công

ngành - xây dựng theo hướng ổn định, bền vững và đẩy mạnh phát triển khu vực dịch vụ

b) Nâng cao chất lượng và hiệu quả phát triển, nâng tỷ lệ giá trị tăng thêm trên giá trị sản xuất của cả 3 khu vực kinh tế và hướng đến các cải thiện về mặt quy mô, công nghệ, liên kết sản xuất - tiêu thụ - kinh doanh theo các lĩnh vực, chuỗi ngành hàng trọng điểm, mũi nhọn.

c) Phát triển đồng bộ, cân đối các yếu tố liên quan về đất đai, nhân lực, thể chế, môi trường.

3. Quan điểm tái cơ cấu kinh tế:

a) Tận dụng lợi thế vị trí, tiềm năng đất đai và lao động đẩy mạnh hợp tác liên kết phát triển với các tỉnh, thành trong vùng và thu hút đầu tư trong, ngoài nước; phát huy lợi thế cạnh tranh và lợi thế so sánh của các ngành, lĩnh vực, vùng kinh tế, hạn chế những nhược điểm về cấu trúc kinh tế hiện trạng; hướng đến xây dựng cơ cấu kinh tế hiện đại với mô hình tăng trưởng khả thi, bền vững, có khả năng thích ứng với các thay đổi của kinh tế vĩ mô cả nước trong quá trình tái cơ cấu.

b) Phát triển kinh tế công nghiệp, dịch vụ gắn với phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, kinh tế xanh. Phát triển hài hòa đô thị và nông thôn một cách bền vững trong bối cảnh thích ứng với biến đổi khí hậu.

c) Thu hút tham gia tích cực của người dân và các thành phần kinh tế trong quá trình tái cơ cấu nhằm huy động tối đa và sử dụng ngày càng hiệu quả hơn các nguồn lực cho phát triển kinh tế, trong đó chú trọng là khu vực kinh tế tư nhân trong nước và nước ngoài.

d) Kết hợp hài hòa giữa giải quyết các vấn đề quan trọng, cấp bách với các vấn đề cơ bản, dài hạn; tiến đến hoàn chỉnh hệ thống kế hoạch hóa phát triển kinh tế trung và dài hạn, nâng cao chất lượng tăng trưởng, bảo đảm các điều kiện về sinh kế, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và củng cố quốc phòng an ninh.

đ) Thực hiện tái cơ cấu kinh tế gắn với cải cách hành chính và năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và dịch vụ công ở các ngành, các cấp địa phương.

4. Định hướng tái cơ cấu một số lĩnh vực chủ yếu:

- Về tái cơ cấu lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới:

+ Nâng cao hiệu quả, chất lượng, tính cạnh tranh, độ ổn định và bền vững của các ngành hàng chủ lực trên cơ sở cải thiện hiệu quả của chuỗi giá trị sản xuất - chế biến - kinh doanh nông sản phẩm, sản phẩm cây công nghiệp, súc sản. Phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo đảm phát triển nông nghiệp bền vững.



+ Quy hoạch vùng các cây trồng chủ lực của tỉnh như: cao su, điều, hồ tiêu, ca cao, cây ăn quả theo chiều sâu, nâng cao chuỗi giá trị, sản phẩm.

+ Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng phát triển bền vững kết hợp thâm canh tăng năng suất để tăng sản lượng, nâng cao chất lượng hiệu quả sản xuất và sức cạnh tranh theo định hướng thị trường.

+ Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu trong nội ngành nông nghiệp theo hướng tăng dần tỷ trọng chăn nuôi, dịch vụ nông nghiệp, đặc biệt là chăn nuôi quy mô lớn theo hướng trang trại, công nghiệp, bán công nghiệp với công nghệ tiên tiến đảm bảo an toàn dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo chất lượng và môi trường, đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

- Về tái cơ cấu sản xuất kinh doanh khu vực công nghiệp, thương mại và dịch vụ:

+ Xác định công nghiệp là khâu đột phá trong phát triển kinh tế; tăng cường hợp tác quốc tế nhằm huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh; nâng cao hiệu quả, khả năng cạnh tranh của ngành công nghiệp và thương mại, từng bước hình thành sự gắn kết chặt chẽ chuỗi giá trị sản xuất - cung ứng hàng hóa của các doanh nghiệp trong tỉnh, tiến tới tham gia chuỗi sản xuất - cung ứng hàng hóa của vùng, của cả nước; phát triển các loại hình thương mại - dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại.

+ Tái cơ cấu thương mại - dịch vụ của tỉnh trên cơ sở đa dạng về loại hình tổ chức, phương thức giao dịch và các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, đảm bảo hàng hóa thiết yếu cho nhu cầu trên đại bàn tỉnh. Đồng thời phát triển thương mại - dịch vụ của tỉnh gắn với sự phát triển của thị trường trong vùng, có chú ý phát triển các loại hình và phương thức kinh doanh hiện đại, kế thừa và phát huy các loại hình thương mại - dịch vụ truyền thống nhằm tạo ra những thay đổi cơ bản về quy mô, cơ cấu và trình độ tổ chức sản xuất kinh doanh, mở rộng liên kết thương mại - dịch vụ và mở rộng thị trường giữa các tỉnh lân cận, từ đó vươn ra thị trường ngoài nước.

- Về tái cơ cấu đầu tư, trọng tâm là đầu tư công:

+ Góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý hành chính nhà nước, bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của UBND tỉnh và phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cấp huyện, thị xã, cơ sở. Đổi mới cơ bản cơ chế phân bổ và quản lý sử dụng vốn đầu tư công, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán và lãng phí, nâng cao hiệu quả đầu tư Nhà nước.

+ Tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và sử dụng vốn đầu tư công. Phân bổ vốn đầu tư công phải phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm của tỉnh.

+ Quản lý chặt chẽ việc sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định đối với từng nguồn vốn, bảo đảm đầu tư tập trung, đồng bộ, chất lượng, tiết kiệm,

hiệu quả và khả năng cân đối nguồn lực; tránh thất thoát, lãng phí. Bảo đảm tính công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng vốn đầu tư công.

- Về tái cơ cấu doanh nghiệp, trọng tâm là 05 doanh nghiệp nhà nước:

+ Nâng cao từng bước quy mô và năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ trong lĩnh vực đầu tư, quản lý, sản xuất kinh doanh.

+ Các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý chủ động xây dựng đề án tái cơ cấu doanh nghiệp trong đó tập trung rà soát, xác định lại nhiệm vụ, ngành nghề kinh doanh chính; xây dựng chiến lược phát triển đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020 phù hợp với chiến lược phát triển ngành, nhu cầu của thị trường, khả năng về vốn và năng lực trình độ quản lý; chấm dứt tình trạng đầu tư ra ngoài ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh trước năm 2015; kiện toàn bộ máy quản lý, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu quản trị trong cơ chế thị trường. Các doanh nghiệp rà soát lại việc đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp để thực hiện nhanh việc thoái vốn theo quy định tại Điểm c, d Điều 29 Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/7/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Tạo điều kiện để các doanh nghiệp tư nhân nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh doanh để tăng sự cạnh tranh phát triển.

- Các lĩnh vực khác hỗ trợ trong quá trình tái cơ cấu:

+ Cơ cấu, nâng cao hiệu quả hoạt động các tổ chức tín dụng.

+ Kiểm soát từng khoản nợ có kế hoạch thu hồi nợ phù hợp. Trích lập dự phòng rủi ro cho các khoản nợ xấu theo từng nhóm nợ. Đối với trường hợp doanh nghiệp không còn hoạt động: phát mãi, thanh lý tài sản thế chấp theo trình tự qui định của pháp luật để thu hồi nợ. Các tổ chức tín dụng lựa chọn những khoản nợ xấu đủ điều kiện bán cho công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật để giải quyết nợ xấu.

+ Xử lý nghiêm các sai phạm trong quản trị, điều hành và vi phạm pháp luật của các tổ chức tín dụng.

II. GIẢI PHÁP

1. Chỉ đạo chung và xây dựng kế hoạch tái cơ cấu cấp ngành:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã xây dựng và trình phê duyệt đề án tái cơ cấu cấp ngành: nông nghiệp, công nghiệp; thương mại dịch vụ; đầu tư công trung hạn; doanh nghiệp nhà nước.

b) Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Ban quản lý Khu kinh tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các

huyện, thị xã xây dựng danh mục các nguồn lực trọng điểm lồng ghép các đề án tái cơ cấu cấp ngành: giao thông, thủy lợi, cấp nước, đô thị và các khu dân cư, khu kinh tế cửa khẩu, đào tạo lao động, phát triển công nghệ.

2. Xây dựng, triển khai thực hiện chương trình phát triển ngành hàng sản phẩm nông nghiệp chủ yếu:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ tiến hành đẩy nhanh cơ giới hóa đồng bộ các khâu sản xuất; hiện đại hóa công nghiệp bảo quản, chế biến, nâng cao chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm và giá trị gia tăng của nông sản hàng hóa; xây dựng vùng trồng nguyên liệu, đồng cỏ phục vụ chăn nuôi đại gia súc, khuyến khích phát triển chăn nuôi trâu bò kết hợp với trồng cây nông, lâm nghiệp, phát triển chăn nuôi trang trại; xây dựng vùng chuyên canh cây điều, cây ca cao dưới tán kết hợp với tiêu chuẩn hóa và hệ thống kho vận; xây dựng vùng rau an toàn tiến đến tiêu chuẩn GAP.

b) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành triển khai thực hiện kế hoạch đẩy mạnh phát triển thị trường các sản phẩm có giá trị tăng cao hoặc các nhóm sản phẩm có tỷ trọng kim ngạch lớn.

3. Chương trình rà soát, điều chỉnh, tái cơ cấu, đẩy mạnh phát triển các khu, cụm công nghiệp và cải tạo các tuyến công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

a) Ban quản lý Khu kinh tế, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã tiến hành rà soát, điều chỉnh các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

b) Sở Công Thương, Ban quản lý Khu kinh tế kết hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng và triển khai kế hoạch tổng hợp tháo gỡ trì trệ và đẩy mạnh phát triển các khu, cụm công nghiệp (kể cả lĩnh vực xúc tiến đầu tư, xây dựng hạ tầng đến hàng rào, phát triển đô thị vệ tinh, môi trường, đào tạo lao động).

4. Chương trình nâng cao, hiệu quả sản xuất công nghiệp kết hợp với phát triển các lĩnh vực chủ lực và công nghiệp hỗ trợ:

a) Sở Công Thương kết hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng, triển khai kế hoạch tổng hợp nâng cao hiệu quả sản xuất công nghiệp (kể cả lĩnh vực xúc tiến đầu tư, phát triển khoa học công nghệ, đào tạo lao động).

b) Sở Công Thương chủ trì phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế xây dựng, triển khai kế hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ (kể cả các lĩnh vực xây dựng khu và các phân khu chuyên công nghiệp hỗ trợ, xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa).

5. Chương trình phát triển đô thị và các khu thương mại, dịch vụ tại thị xã Đồng Xoài và Chương trình phát triển các khu đô thị trong hành lang phát triển công nghiệp của tỉnh và trong hành lang giãn nở đô thị của tỉnh Bình Dương:

a) Sở Xây dựng kết hợp Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai kế hoạch phát triển đô thị và các khu thương mại - dịch vụ tại thị xã Đồng Xoài.

b) Sở Xây dựng kết hợp Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban quản lý Khu kinh tế xây dựng, triển khai kế hoạch phát triển các khu đô thị trong hành lang phát triển công nghiệp của tỉnh và trong hành lang giãn nở đô thị của tỉnh Bình Dương (Đồng Phú, Chơn Thành).

6. Chương trình tái cơ cấu các công trình kinh tế dịch vụ trọng điểm:

Ban quản lý Khu kinh tế chủ trì phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Công Thương triển khai quy hoạch, đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành phân khu chức năng của khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Hoa Lư và các cửa khẩu quốc gia.

7. Các chương trình hỗ trợ khác:

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính xây dựng, triển khai trung hạn hóa kế hoạch đầu tư công; đôn đốc các công ty nhà nước do UBND tỉnh sở hữu tiến hành cổ phần hóa theo tiến độ đề ra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã:

a) Khẩn trương xây dựng và triển khai thực hiện ngay trong cuối quý III Chương trình hành động tái cơ cấu theo lĩnh vực, ngành thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được giao; trong đó các đề án tái cơ cấu cấp ngành phải thể hiện đầy đủ các nội dung: Mục tiêu, nhiệm vụ, định hướng, nội dung và các giải pháp cụ thể, lộ trình và thời hạn thực hiện của các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện các đề án có liên quan; đồng thời rà soát bổ sung các nhiệm vụ cần thiết trong chương trình xây dựng văn bản pháp luật và chương trình công tác liên quan.

b) Chú trọng tăng cường phối hợp triển khai thực hiện giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn thể, tạo sự đồng thuận và sức mạnh tổng hợp thực hiện tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng; tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, tin tưởng và tích cực tham gia thực hiện chủ trương, giải pháp tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát đối với quá trình thực hiện tái cơ cấu của các ngành, các cấp.

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện tái cơ cấu trong phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao. Hàng quý, tổ chức giao ban kiểm điểm tình hình thực hiện tái cơ cấu kinh tế và xây dựng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện tái cơ cấu ngành, lĩnh vực và huyện, thị xã thuộc thẩm quyền quản lý, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan tham mưu, điều phối của UBND tỉnh về triển khai thực hiện đề án có trách nhiệm:

a) Tham mưu, tổng hợp cho UBND tỉnh về tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện và chế độ thông tin, báo cáo triển khai thực hiện Đề án. Đề xuất sửa đổi, bổ sung Đề án trong trường hợp cần thiết.

b) Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn triển khai Đề án; xây dựng tiêu chí tăng trưởng kinh tế theo mô hình mới. Kiểm tra, giám sát, đánh giá về việc thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu kinh tế của các ngành, lĩnh vực, huyện, thị xã và các công ty nhà nước do UBND tỉnh sở hữu; kịp thời đề xuất kiến nghị cấp thẩm quyền biện pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Sở Thông tin và Truyền Thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Phước, Báo Bình Phước chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, các tổ chức đoàn thể thường xuyên cung cấp thông tin, tuyên truyền về các cơ chế chính sách, tình hình và kết quả tái cơ cấu kinh tế.

4. Sở Tư pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp theo dõi, giám sát đảm bảo các Đề án, văn bản quy phạm pháp luật phục vụ tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng được soạn thảo đúng tiến độ; chủ trì thẩm tra, thẩm định đúng với nội dung dự thảo đề án.

5. Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm nắm tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng.

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Tổng Giám đốc, Giám đốc các DNNN thuộc tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TTU, TT.UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND;
- Như Điều 2;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT. (139Thg-09/9-21/10)



Nguyễn Văn Trâm